

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày 14 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NINH BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hữu Ý.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Bường và bà Phùng Thị Hằng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hồng Huệ, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2025/TLST-HS ngày 17/10/2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2025/QĐXXST-HS ngày 03/11/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Viết T, sinh năm 2004; Căn cước công dân số 0372040038xx; nơi cư trú thôn F, xã K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L và bà Tống Thị T1; vợ, con chưa có; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/8/2025 đến ngày 14/8/2025 chuyển tạm giam tại trại tạm giam số 01, Công an tỉnh N cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1981; nơi cư trú thôn F, xã K, tỉnh Ninh Bình; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Vũ Văn H và anh Nguyễn Văn C; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Viết T là người sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2025, khoảng 11 giờ ngày 07/8/2025 trên đường đi học về, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điều khiển xe mô tô BKS 35B1 - 430.66 đến khu vực gần Công an xã K (trước là Ủy ban nhân dân xã K) gặp 01 người thanh niên quen biết tên B (không rõ nhân thân, lai lịch), tại đây T hỏi mua ma túy của B với giá 500.000 đồng, B đồng ý và hẹn 15 giờ chiều cùng ngày đến khu vực cầu A thuộc xã K, tỉnh Ninh Bình sẽ bán ma túy cho T. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS 35B1 - 430.66 từ nhà đến khu vực đã hẹn, tại đây Thăng gặp 01 người thanh niên (không phải B) đi đến hỏi T về việc mua bán ma túy, sau đó đưa 500.000 đồng,

người này nhận tiền rồi đưa lại cho T 01 túi nilon màu trắng miệng có viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. T nhận lấy bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đến đoạn đường thuộc thôn T, Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình thì dừng xe lại tìm chỗ để sử dụng ma túy thì gặp Tổ công tác của Công an xã Y, tỉnh Ninh Bình đi tuần tra, phát hiện T có nhiều biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu kiểm tra, T không chấp hành nên Tổ công tác đã mời người chứng kiến đến để kiểm tra. Quá trình kiểm tra thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của T 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, T khai nhận đó là ma túy của mình vừa mua về nhằm mục đích sử dụng ngoài ra còn thu giữ 01 xe mô tô BKS 35B1 - 430.66.

Tiến hành mở niêm phong túi nilong thu giữ của Thăng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,2805 gam (ký hiệu M) để trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 416/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của phòng KTHS - Công an tỉnh N kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2805 gam, là ma túy, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKSYK ngày 16/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình truy tố bị cáo Nguyễn Viết T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt bị cáo từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong bên trong là mẫu hoàn trả sau giám định bao gồm 0,2334 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận và bào chữa. Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bản tự khai và tại phiên tòa; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang; kết luận giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 07/8/2025, tại khu vực

đường thuộc thôn T, Đ, xã Y, tỉnh Ninh Bình, Nguyễn Viết T có hành vi cất giữ trái phép trong túi quần phía trước bên phải 0,2805 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Hành vi của T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định.

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, C1, M, A, Ketamine, F, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 - Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm tới các chính sách, quy định của nhà nước trong việc quản lý, cất giữ chất ma túy; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân đã tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự theo quy định; bà ngoại được tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất hành vi phạm tội, mức độ nguy hiểm cho xã hội, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ; tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, Hội đồng Xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn; buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời hạn nhất định đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo; đồng thời đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không có mục đích kiếm lời nên không áp dụng là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo khai hỏi mua ma túy của một người tên B, nhưng không biết địa chỉ của người này và hẹn nhau khoảng 15 giờ chiều ngày 07/8/2025 đến khu vực cầu A thuộc xã K, tỉnh Ninh Bình, bị cáo đã gặp người thanh niên không phải là người tên B đến bán ma túy cho bị cáo; bản thân bị cáo cũng không biết tên tuổi, địa chỉ của người này. Do vậy, Cơ quan Công an tỉnh N chưa đủ căn cứ để điều tra xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô BKS 35B1 - 430.66 thu giữ

của bị cáo, quá trình điều tra xác định là của ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1981; trú tại thôn F, xã K, tỉnh Ninh Bình (bố đẻ bị cáo), ông L không biết việc bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy, Cơ quan Công an tỉnh N đã trả lại xe nêu trên cho ông L.

Đối với 02 phong bì niêm phong (01 phong bì ký hiệu B và 01 phong bì ký hiệu M = 0,2334 gam Methamphetamine) và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong là vật còn lại và mẫu hoàn trả sau giám định; đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và vật không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025 quy định.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo 37(Ba bảy) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 07/8/2025.

Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì được niêm phong(01 phong bì ký hiệu B và 01 phong bì ký hiệu M = 0,2334 gam Methamphetamine) và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong.(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao nhận lập ngày 16/10/2025 giữa Cơ quan Công an tỉnh N và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4, Ninh Bình).

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND khu vực 4.
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình.
- Bị cáo.
- Người có QLNV liên quan.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phan Hữu Ý

